

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134/2022/QĐST - HNGĐ

TP T, ngày 12 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP T, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hà Thị Long

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án TP T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP T tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP T, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 157/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 về việc: Yêu cầu xác nhận cha cho con, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Công Ph - SN 1972. “Vắng mặt”

HKTT: Thôn Lam S, xã X, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số 101 Bùi Thị X, phường N , TP T, tỉnh Thanh Hóa. (Anh Ph có đơn xin giải quyết vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đỗ Minh S - SN 1969. “Vắng mặt”

Địa chỉ: Số 21 Lý Đạo Th, phường Đ, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

(Anh S có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự, anh Phạm Công Ph trình bày: Mẹ anh là bà Lương Thị H sinh năm 1944 và ông Đỗ Minh D, sinh năm 1945, cư trú tại Thôn Tr, xã Hoàng Tr, huyện Hoàng H, tỉnh Thanh Hóa có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 1970 và sinh ra anh vào ngày 16/3/1972 . Mẹ anh và ông D ở với nhau đến năm anh hai tuổi thì ông D chuyển công tác về quê. Từ đó cho đến năm 1999 mẹ con anh không liên lạc được với ông D. Năm 2000, thông qua một

người quen anh Ph đã có thông tin và liên lạc được với ông D. Đến năm 2019 ông D mất, anh Ph muốn nhận lại cha mình nên đã làm thủ tục trưng cầu giám định gen của anh với gen của anh Đỗ Minh S là con trai ruột của ông Đỗ Minh D tại Trung tâm công nghệ sinh học AND-ĐT Viện công nghệ sinh học – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam. Kết quả giám định đã xác định hai người có quan hệ huyết thống theo dòng NST cha (anh – em). Vì vậy, anh làm đơn yêu cầu xem xét giải quyết xác định ông Đỗ Minh D là cha ruột của anh Phạm Công Ph.

Tại bản tự khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Minh S trình bày: Anh là con trai ruột của ông Đỗ Minh D. Anh Phạm Công Ph là con ngoài giá thú của bố anh với bà Lương Thị H. Bố anh đã thất lạc anh Ph từ nhỏ. Đến năm 2000 thông qua một người quen anh Ph tìm lại được bố anh. Lúc này các anh chị em trong gia đình anh cũng chỉ biết anh là con ngoài giá thú của bố anh chứ không chắc chắn có phải là con ruột của bố anh không. Đến năm 2019 bố anh mất, gia đình anh rất muốn nhận anh Ph là thành viên của gia đình, nên anh và anh Ph đã đi làm thủ tục trưng cầu giám định gen tại Trung tâm công nghệ sinh học AND-ĐT Viện công nghệ sinh học – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết quả anh và anh Ph là anh em có chung huyết thống theo dòng NST cha (anh – em). Nay anh Ph làm đơn yêu cầu Tòa án xác nhận ông Đỗ Minh D là cha ruột của anh là hoàn toàn có căn cứ, anh cũng đề nghị Tòa xác nhận anh Ph là con của bố anh là ông Đỗ Minh D.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Tòa án và đương sự đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của BLTTDS.
- Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 88, 90, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 10 Điều 29, Điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 BLTTDS chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện của Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân TP T nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là yêu cầu xác định cha cho con, người yêu cầu cư trú tại TP T. Do vậy Tòa án nhân dân TP T thụ lý, giải quyết là đúng quy định theo khoản 10 Điều 29, Điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập họp lệ đối với người yêu cầu là anh Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Minh S để tham gia phiên họp nhưng anh Ph và anh S đã có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 của BLTTDS Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh Ph, anh S là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Theo lời khai của anh Ph và lời khai của anh S (con ruột ông D), thì ông D có quan hệ tình cảm với bà Lương Thị H (là mẹ ruột của anh Ph) sinh ra anh Ph. Năm 2019 ông D mất, anh Ph và anh S đều muốn công nhận ông D là cha ruột của anh Ph. Vì vậy anh Ph và anh S đã tiến hành các thủ tục giám định gen tại Trung tâm công nghệ sinh học AND-ĐT Viện công nghệ sinh học – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam . Tại kết luận giám định số KL 2385/TH ngày 07/2/2022 đã kết luận: Anh Đỗ Minh S và anh Phạm Công Ph có mối quan hệ huyết thống theo dòng NST cha (là anh- em). Như vậy, ông Đỗ Minh D (đã chết) và anh Phạm Công Ph có quan hệ huyết thống cha – con. Đây là tình tiết, sự kiện rõ ràng mà mọi người đều biết và được Tòa án thừa nhận. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 92, 93 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 90 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phạm Công Ph

[3]Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Phạm Công Ph phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 88, 90, 101, 102 Luật HNGĐ; Khoản 10 Điều 29, Điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điểm a khoản 1 Điều 92, Điều 93, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ph.

Xác định ông Đỗ Minh D - SN 1945, Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Hoằng Tr, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa đã chết ngày 02/02/2019 là cha ruột của anh Phạm Công Ph.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Công Ph phải chịu 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chi đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001693 ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP T. (anh Ph đã nộp đủ lệ phí).

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP. T;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS TP. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hà Thị Long

